

**Chủ đề lớn: Bé có thể đi khắp nơi
bằng phương tiện gì
Chủ đề nhánh 3: Một số PTGT đường thủy**

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Tuần 29: Từ ngày 06/4/2025 đến ngày 10/4/2025

	Tên hoạt động	TÊN HOẠT ĐỘNG (ĐỀ TÀI HOẠT ĐỘNG)				
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
7h30-8h15	TRÒ CHUYỆN BUỔI SÁNG	Ttrò chuyện về Tàu thủy	Trò chuyện về thuyền buồm	Trò chuyện về ca nô	Trò chuyện về thuyền thúng	Trò chuyện về thuyền mảng
8h15-8h30	ĐÓN TRẺ-THỂ DỤC SÁNG	Hô hấp: gà gáy; Tay 1: Hai tay giơ lên cao, hạ xuống. Bụng 3: Cúi người xuống, đứng thẳng người lên; Chân 4: Bật tại chỗ				
8h30-9h00	HOẠT ĐỘNG HỌC	ÂN:DH:Đèn xanh, đèn đỏ;NH: Em đi chơi thuyền;	NBTN: Tàu thủy, ca nô	GDKNXH: Dạy trẻ biết chào hỏi, cảm ơn. (MT39)	TH: Di màu tranh con thuyền(M)	NBPB:Ôn nhận biết hình chữ nhật – hình tam giác(MT22)
9h00-9h30	HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI	ĐT:Quan sát tranh ca nô TC: Chiếc túi bí mật EL3	ĐT:Quan sát tranh thuyền thúng Chơi theo ý thích	ĐT: Quan sát tàu thủy Chơi theo ý thích	ĐT: Xếp hình con thuyền từ hạt hạt TC: Thuyền và bến	ĐT: Quan sát thuyền buồm TC: Thuyền vào bến
9h30-10h30	HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI	Đề tài: Góc thao tác vai: Chú tài xế, bán các loại phương tiện giao thông đường thủy. Góc hoạt động với đồ vật : Xây bến cảng. Góc BYNT: Hát, tô màu, nặn, xem sách truyện ... về chủ đề.Góc VĐ: Chơi với phách, xắc xô, bóng, vòng.				
(14h30-16h00)	HOẠT ĐỘNG CHIỀU	1. TC: Nhảy vào ô EM6 2. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	1.Chơi tự do ở các góc 2.TC: Chiếc túi bí mật EL3. 3.Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	1.TC:Nhảy vào ô EM6 2.Chơi tự do. 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.(MT32)	1.TC: Bắt bóng và nói EL15 2. Chơi tự do: 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	1.Hướng dẫn làm sách toán. 2. TC: Chiếc túi bí mật EL3 3.Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

Phê duyệt của tổ chuyên môn



Người lập kế hoạch



Tạ Thị Nga

Lý Thị Dòng

TUẦN 29:

CHỦ ĐỀ LỚN: BÉ CÓ THỂ ĐI KHẮP NƠI BẰNG PHƯƠNG TIỆN GÌ CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: MỘT SỐ PTGT ĐƯỜNG THỦY

Thời gian thực hiện từ ngày 06/4 đến ngày 10/04/2026

A. THỂ DỤC SÁNG

Hô hấp: gà gáy;

Tay 1: Hai tay giơ lên cao, hạ xuống

Bụng 3: Cúi người xuống, đứng thẳng người lên;

Chân 4: Bật tại chỗ

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết tập các động tác thể dục theo nhịp hô đếm.
- Trẻ 1 tuổi: Trẻ tập cùng cô các động tác thể dục theo nhịp hô đếm.

2. Kỹ năng

- Trẻ 2,1 tuổi: Rèn cho trẻ kỹ năng tập thể dục, khả năng chú và ghi nhớ có chủ định.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ chăm tập thể dục để cơ thể luôn khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị

- Sân trường sạch sẽ, trang phục gọn gàng.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ đi nối đuôi nhau đi cùng cô đi thường, đi chậm, đi nhanh, đi thường.- Cho trẻ về hàng. <p>2. Hoạt động 2: Trọng động</p> <p>+ BTPTC:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ tập các động tác cùng cô. <p>+Hô hấp: gà gáy;</p> <p>Tay 1: Hai tay giơ lên cao, hạ xuống</p> <p>+ CB: - Đứng thoải mái, tay thả xuôi</p> <ul style="list-style-type: none">- Hai tay đưa sang ngang, hạ xuống. <p>+Bụng 3: Cúi người xuống, đứng thẳng người lên;</p> <p>+ CB: - Đứng thoải mái, tay buông xuôi</p> <p>+ Cúi người xuống, đứng thẳng người lên.</p> <p>+ Chân 4: Bật tại chỗ</p> <p>+ CB: - Đứng thoải mái, tay thả xuôi</p> <ul style="list-style-type: none">- Bật tại chỗ <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ tập cùng cô.- Cô quan sát nhận xét khích lệ trẻ.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ thực hiện các kiểu đi khác nhau.- Trẻ về hàng.- Trẻ tập cùng cô.- Trẻ tập 3 lần x 2 nhịp.- Trẻ tập 3 lần x 2 nhịp.- Trẻ tập 3 lần x 2 nhịp..- Trẻ tập cùng cô.

3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh

- Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng quanh sân. - Trẻ thực hiện và vào lớp.

B. HOẠT ĐỘNG CHƠI

Đề tài: Góc thao tác vai: Chú tài xế, bán các loại phương tiện giao thông đường thủy.

+ Góc hoạt động với đồ vật : Xây bến cảng.

+ Góc BYNT: Hát, tô màu, nặn, xem sách truyện ... về chủ đề.

+ Góc VĐ: Chơi với phách, xúc xô, bóng, vòng.

I. Mục đích - yêu cầu**1. Kiến thức**

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết chơi ở góc thao tác vai làm chú tài xế, làm cô bán hàng, ở góc hoạt động với đồ vật biết dùng các vật liệu để xây bến cảng, góc bé yêu nghệ thuật trẻ biết dùng màu tô tranh, dùng đất màu nặn, xem sách truyện về chủ đề, góc vận động biết chơi với phách, xúc xô, bóng vòng, dưới sự hướng dẫn của cô với nội dung chơi ở mỗi góc, biết lấy biểu tượng về góc chơi.

- Trẻ 1 tuổi: Trẻ chơi ở góc thao tác vai làm chú tài xế, làm cô bán hàng, ở góc hoạt động với đồ vật trẻ dùng các vật liệu để xây bến cảng, góc bé yêu nghệ thuật trẻ biết dùng màu tô tranh, xem sách truyện về chủ đề, góc vận động chơi với xúc xô, bóng vòng theo khả năng

2. Kỹ năng

- Trẻ 2, 1 tuổi: Rèn luyện kỹ năng chơi, thể hiện vai chơi, giao tiếp với nhau khi chơi. Tạo ra được các sản phẩm ở các góc chơi.

3. Giáo dục

- Đoàn kết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi trong khi chơi.

II. Chuẩn bị

+Góc thao tác vai: tàu thuyền, ca nô, một số đồ chơi bán hàng....

+ Góc hoạt động với đồ vật: Các loại thuyền.

+ Góc NT: đất nặn, tranh tô màu, bút màu....

+ Góc VĐ: phách, xúc xô, vòng.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
1. Hoạt động 1: Trò chuyện và thỏa thuận trước khi chơi - Cho trẻ hát bài “Em đi chơi thuyền” - Cô và chúng mình vừa cùng nhau hát bài hát gì? - Đền trường chúng mình được học và có nhiều đồ chơi đẹp. Chúng mình có vui không? - GD: Trẻ ngoan, biết chơi đoàn kết với bạn bè, không tranh giành đồ chơi, biết kính trọng nghe lời cô giáo.	- Cả lớp hát cùng cô. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe.

<ul style="list-style-type: none"> - Bây giờ đã đến giờ chơi rồi đấy, chúng mình có thích chơi hoạt động góc không? - Cô đưa trẻ đến từng góc chơi và giới thiệu cho trẻ biết tên góc chơi, cách chơi ở từng góc. - Đây là góc thao tác vai: Các con có thích làm cô bán hàng không? - Các con sẽ đóng vai cô bán hàng thế nào? - Còn đây là hoạt động với đồ vật: Các con sẽ đóng làm các chú kiến trúc sư tí hon để xây bên cảng, thì cần phải có các khối gỗ, thuyền, ca nô, hàng rào, biển báo... - Còn đây là góc nghệ thuật: Các con sẽ được hát, tô màu, nặn về chủ đề. - Đây là góc vận động: Các con sẽ được chơi với bóng, vòng đấy. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chú ý. - Trẻ chú ý nghe.
<p>2. Hoạt động 2: Quá trình chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô dặn dò trẻ trước khi chơi: Không được tranh giành đồ chơi của bạn, chơi xong phải cất đồ chơi đúng chỗ. - Cho trẻ lấy biểu tượng về góc chơi mà trẻ thích. - Cô bao quát và khuyến khích trẻ chơi sáng tạo. - Cô đến từng góc chơi và tham gia chơi cùng với trẻ, hướng dẫn trẻ chơi. - Cô xử lý tình huống có thể xảy ra. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lấy biểu tượng về góc. - Trẻ chơi cùng cô.
<p>3. Hoạt động 3: Nhận xét buổi chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô lắc xúc xô cho trẻ tập trung quanh cô giáo và cô nhận xét từng góc chơi. - Cô nhận xét chung, tuyên dương trẻ chơi tốt, nhắc nhở trẻ chưa nhiệt tình tham gia buổi chơi. - Trẻ vừa hát, vừa cất đồ chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập trung quanh cô. - Trẻ cất đồ chơi.

C. HOẠT ĐỘNG HỌC
Thứ 2 ngày 06 tháng 04 năm 2026

*** TRÒ CHUYỆN SÁNG**

Đề tài: Trò chuyện về tàu thủy

- Cô cho trẻ quan sát tranh tàu thủy
- Đây là tàu gì?
- Tàu thủy có đặc điểm gì?
- Tàu thủy có những phần nào?

- Tàu thủy là phương tiện giao thông đường gì?
 - Tàu thủy dùng để làm gì?
 - Tàu thủy chạy ở đâu?
 - Bạn nào đã được ngồi trên tàu thủy rồi?
- => Đây là tàu thủy di chuyển trên mặt nước là phương tiện giao thông đường thủy.

* ÂM NHẠC

Đề tài: DH: Đèn xanh đèn đỏ

NH: Em đi chơi thuyền

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết tên bài hát, nội dung bài hát và hát cùng cô giáo bài hát “Đèn xanh đèn đỏ” tác giả: Lương Bằng Vinh, được nghe hát và biết tên bài hát “Em đi chơi thuyền” cùng cô và các bạn.
- Trẻ 1 tuổi: Trẻ gọi tên bài hát, nội dung bài hát và hát cùng cô giáo bài hát “Đèn xanh đèn đỏ” được nghe hát và biết tên bài hát “Em đi chơi thuyền” theo cô và theo khả năng.

2. Kỹ năng

- Trẻ 2, 1 tuổi: Rèn kỹ năng ca hát cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ khi tham gia giao thông phải biết tuân thủ luật lệ giao thông.

II. Chuẩn bị

- Xắc xô, mũ chóp, tư trang gọn gàng.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề. - Hôm nay cô có một bài hát rất hay nói về đèn xanh, đèn đỏ, đèn đỏ phải dừng ngay, đèn xanh mới được đi, đó chính là nội dung bài hát “Đèn xanh đèn đỏ”, các con lắng nghe cô hát nhé! <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* Dạy hát “Đèn xanh đèn đỏ”, nhạc và lời: Lương Bằng Vinh</p> <p>* Cô hát mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lần 1: Giới thiệu tên bài, tác giả bài hát. - Lần 2: Cô giảng nội dung: Bài hát nói về em bé đang đi chơi rất vui, khi có đèn đỏ thì các bạn chờ chưa vội đi, khi đèn xanh báo thì các bạn vui vẻ cùng rủ nhau đi chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện cùng cô. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ nghe cô hát biết tên bài hát, hiểu nội dung bài hát. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ hát theo cô.

<ul style="list-style-type: none"> - Lần 3: Cô hát chậm rõ lời bắt giọng cho trẻ hát theo từ đầu đến hết bài. - Cho trẻ hát theo các hình thức khác nhau theo tập thể, tổ, nhóm, cá nhân. - Cô nghe và sửa sai cho trẻ. - Con vừa hát bài hát gì? - Cô bắt nhịp cho trẻ hát lại bài hát một lần. * Nghe hát: Em đi chơi thuyền - Cô sẽ hát tặng lớp mình bài hát “Em đi chơi thuyền” - Cô hát lần 1: Giảng nội dung bài hát - Cô hát lần 2: (Cô bật nhạc, cô hát theo nhạc). - Cô bật nhạc cô và trẻ cùng hát. 3. Hoạt động 3: Kết thúc - Cô cùng trẻ hát “Đèn xanh đèn đỏ” và đi ra ngoài chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát theo tập thể, tổ, nhóm, cá nhân. - Trẻ trả lời. - Cả lớp hát cùng cô. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chú ý nghe. - Trẻ hát và ra chơi.
--	---

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

Đề tài: Quan sát tranh ca nô

Trò chơi: Chiếc túi bí mật EL3

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết tên và một số đặc điểm nổi bật của ca nô dưới sự hướng dẫn của cô, biết chơi trò chơi cùng cô và các bạn.
- Trẻ 1 tuổi: Trẻ gọi tên và một số đặc điểm nổi bật của ca nô dưới sự hướng dẫn của cô và theo khả năng.

2. Kỹ năng

- Trẻ 2, 1 tuổi: Kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

3. Giáo dục

- Trẻ biết tuân thủ luật lệ khi tham gia giao thông.

II. Chuẩn bị

- Sân chơi bằng phẳng, sạch sẽ.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Quan sát tranh ca nô</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp hát bài: Em đi chơi thuyền - Chúng mình vừa hát bài hát gì? - Bài hát nói về phương tiện giao thông nào ? - Ngoài thuyền ra còn có phương tiện giao thông nào khác nữa ? - Chúng mình xem cô có gì tặng chúng mình? - Cô mời cả lớp nhắc lại “ca nô”. - Ca nô có màu gì các con ? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ ra sân. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ nhắc lại.

<ul style="list-style-type: none"> - Ca nô có những bộ phận nào? - Muốn ca nô chạy thì phải làm gì ? - Ca nô chạy bằng gì? - Ca nô là phương tiện giao thông đường gì ? - Nơi hoạt động của ca nô ở đâu? - Khi ngồi trên ca nô chúng mình phải làm gì để đảm bảo an toàn. - Giáo dục trẻ khi tham gia giao thông phải ngồi ngay ngắn, chấp hành đúng luật giao thông. <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Chiếc túi bí mật EL3</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói cách chơi: Trong túi cô để một đồ vật, nhiệm vụ của chúng mình là lên dùng tay sờ vào đồ vật đó trong túi không được nhìn vào trong túi, sờ và đoán xem đồ vật đó có đặc điểm như nào nhé lần lượt từng bạn lên sờ và nói đặc điểm nhé rồi sau đó chúng ta sẽ đoán xem đoán là đồ vật gì nhé. - Cô tổ chức cho trẻ chơi. - Cô bao quát, động viên trẻ chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - 1-2 ý kiến trẻ. - Trẻ chú ý nghe. - Trẻ chú ý nghe. - Trẻ chơi.
--	--

*** HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

1. Trò chơi: Nhảy vào ô EM6

- Cô giới thiệu tên trò chơi.
- Cô nói cách chơi: Cô dán lên một số loại phương tiện giao thông, nhiệm vụ các con nhảy vào từng ô có chứa hình ảnh có chứa các phương tiện giao thông đó, khi nhảy vào các con phải phát âm đúng tên các loại phương tiện giao thông, bạn nào chưa phát âm đúng thì phát âm lại sau đó nhảy vào ô tiếp theo, cứ như thế nhảy vào ô và phát âm cho đến hết.
- Cô cùng trẻ chơi trò chơi: 3 lần.
- Sau mỗi lần chơi cô chú ý động viên khen trẻ để trẻ thích thú chơi.
- Hỏi trẻ vừa chơi trò chơi gì?
- Giáo dục trẻ: Ngoan trong khi chơi.

2. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

*** NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

1. Sĩ số:

- Tổng số trẻ: 15; Số trẻ đi học: 15; Số trẻ nghỉ học:
- Những trẻ nghỉ học, lý do:

2. Tình trạng chung:

- * Tình trạng sức khỏe: Sức khỏe bình thường
- * Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ khá ngoan, thích tham gia hoạt động cùng cô
- * Kiến thức, kỹ năng

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết tên bài hát, nội dung bài hát và hát cùng cô giáo bài hát “Đèn xanh đèn đỏ” tác giả: Lương Bằng Vinh, được nghe hát và biết tên bài hát “Em đi chơi thuyền” cùng cô và các bạn. 9/9 trẻ đạt
- Trẻ 1 tuổi: Trẻ gọi tên bài hát, nội dung bài hát và hát cùng cô giáo bài hát “Đèn xanh đèn đỏ” được nghe hát và biết tên bài hát “Em đi chơi thuyền” theo cô và theo khả năng. 6/6 trẻ đạt
- Trẻ biết chỉ và gọi tên các góc cùng cô, biết chơi với bạn
- Trẻ có kĩ năng: quan sát, vận động, tung bóng, nói.

Thứ 3 ngày 07 tháng 04 năm 2026

*** TRÒ CHUYỆN SÁNG**

Đề tài: Trò chuyện về thuyền buồm

- Cô cho trẻ quan sát tranh thuyền buồm
 - Đây là thuyền gì?
 - Thuyền buồm có đặc điểm gì?
 - Cánh của thuyền buồm như thế nào?
 - Thuyền buồm là phương tiện giao thông đường gì?
 - Thuyền buồm chạy ở đâu?
 - Bạn nào đã được ngồi trên thuyền buồm rồi?
- => Đây là thuyền buồm di chuyển trên mặt nước, có cánh buồm to và dài là phương tiện giao thông đường thủy.

*** NHẬN BIẾT TẬP NÓI**

Đề tài: Tàu thủy, ca nô

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết tên và một số đặc điểm nổi bật của tàu thủy, ca nô, biết chơi trò chơi cùng cô giáo và các bạn.
- Trẻ 1 tuổi: Trẻ gọi tên và một số đặc điểm nổi bật của tàu thủy, ca nô, trẻ chơi trò chơi cùng cô và theo khả năng.

2. Kỹ năng

- Trẻ 2, 1 tuổi: Phát triển ngôn ngữ, cung cấp vốn từ cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết tuân thủ luật lệ khi tham gia giao thông.

II. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô tranh: Tàu thủy, ca nô.
- Đồ dùng của trẻ: Lô tô tàu thủy.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài “ Em đi chơi thuyền” - Trò chuyện dẫn dắt vào nội dung bài học. - Hôm nay cô con mình cùng nhau khám phá về ca nô, tàu thủy nhé 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát cùng cô. - Trẻ trò chuyện cùng cô.

2. Hoạt động 2: Phát triển bài

* Ca nô:

- Cô có gì đây?
- Các con nói lại cùng cô nào (ca nô)
- + Cho trẻ phát nói lại 3, 4 lần
- + Mời từng nhóm trẻ nói (2- 3 nhóm)
- + Mời cá nhân trẻ nói (3- 4 trẻ)
- Các con nhìn xem ca nô có những bộ phận nào?
- Ca nô có rất nhiều các bộ phận như: đầu, thân, bánh xe đẩy!
- Cho trẻ nhắc lại tên các bộ phận cùng cô.
- Ca nô này muốn chuyển động được cần phải có xăng xe và người lái đẩy.

* Tàu thủy:

- Cô còn có một đồ chơi rất hay nữa các con nhìn lên xem cô có đồ chơi gì đây?
- Cô giơ tàu thủy lên và nói tàu thủy.
- Cả lớp nói lại cùng cô nào
- + Trẻ nói lại 3,4 lần.
- + Mời từng nhóm trẻ nói (2- 3 nhóm)
- + Mời cá nhân trẻ nói (2 -3 trẻ)
- Các bé nhìn xem tàu thủy gồm những bộ phận gì? có đầu, thân, bánh đẩy.
- Cho trẻ nhắc lại tên các bộ phận của tàu thủy cùng cô.
- Tàu thủy này muốn chuyển động được cần phải có xăng và người lái đẩy.

* Giáo dục

- Khi tham gia giao thông các con tuân thủ luật lệ giao thông, ngồi im không được đùa nghịch.

* Trò chơi: Về đúng bến

- Cách chơi: cô phát cho mỗi trẻ 1 PTGT ,cho trẻ vừa đi vừa hát bài hát “em tập lái ô tô”. Khi có hiệu lệnh “về đúng bến” thì trẻ cầm trên tay PTGT nào thì chạy thật nhanh về bến đó.
- Luật chơi: bạn nào chạy về bến sai sẽ nhảy lò cò.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi.
- Cô bao quát, khuyến khích, động viên trẻ chơi.

3. Hoạt động 3: Kết thúc

- Cô cho trẻ nghe hát “Em đi chơi thuyền” và chuyển hoạt động.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ nhắc lại.

- Trẻ nói theo các hình thức khác nhau.

- 1-2 ý kiến trẻ.

- Trẻ nhắc lại cùng cô.

- Trẻ chú ý nghe.

- Trẻ quan sát.

- Trẻ chú ý nghe.

- Trẻ phát âm.

- Trẻ nói theo các hình thức khác nhau.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ nhắc lại.

- Trẻ chú ý nghe.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ chú ý nghe.

- Trẻ chơi trò chơi.

- Trẻ hát và ra ngoài chơi.

* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Đề tài: Quan sát tranh thuyền thúng

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, hình dáng, màu sắc, công dụng của thuyền thúng dưới sự hướng dẫn của cô.
- Trẻ 1 tuổi: Trẻ gọi tên gọi, đặc điểm, hình dáng, màu sắc, của thuyền thúng dưới sự hướng dẫn của cô và các bạn.

2. Kỹ năng

- Trẻ 2, 1 tuổi: Rèn kỹ năng quan sát, chú ý của trẻ, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết tuân thủ luật lệ giao thông.

II. Chuẩn bị

- Sân chơi bằng phẳng, sạch sẽ.
- Quần áo của cô và trẻ gọn gàng, dễ vận động.
- Tranh thuyền thúng cho trẻ quan sát.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
1. Hoạt động 1: Quan sát tranh thuyền thúng <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ quan sát tranh thuyền thúng:<ul style="list-style-type: none">+ Chúng mình đang quan sát cái gì?- Cho trẻ phát âm từ “Thuyền thúng”<ul style="list-style-type: none">+ Thuyền thúng có màu gì?+ Thuyền thúng dùng để làm gì?+ Thuyền thúng có dạng hình gì?+ Thuyền thúng là PTGT đường gì?- Cô chốt lại và động viên trẻ- Giáo dục: Trẻ yêu quý các PTGT đường thủy, tuân thủ luật lệ khi tham gia giao thông. 3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ chơi theo ý thích.- Cô bao quát, khuyến khích, động viên trẻ chơi.- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ, chuyển hoạt động khác.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ chú ý quan sát.- Trẻ trả lời.- Trẻ phát âm.- 1- 2 ý kiến trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ chú ý nghe. - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi theo ý thích. - Trẻ chú ý nghe, ra chơi.

*HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Chơi tự do ở các góc

- Cô trò chuyện với trẻ về các góc chơi.
- Cô cho trẻ nhận góc chơi và vai chơi.
- Cô đến các góc chơi, chơi với trẻ và giúp đỡ những trẻ chưa biết cách chơi ở các góc chơi.
- Cô nhận xét ở các góc chơi.

- Cô cho trẻ thăm quan các góc chơi.

2. Trò chơi: Chiếc túi bí mật EL3

- Cô giới thiệu tên trò chơi.

- Cô nói cách chơi: Trong túi cô để một đồ vật, nhiệm vụ của chúng mình là lên dùng tay sờ vào đồ vật đó trong túi không được nhìn vào trong túi, sờ và đoán xem đồ vật đó có đặc điểm như nào nhé lần lượt từng bạn lên sờ và nói đặc điểm nhé rồi sau đó chúng ta sẽ đoán xem đoán là đồ vật gì nhé.

- Cô cùng trẻ chơi trò chơi: 3 lần.

- Sau mỗi lần chơi cô chú ý động viên khen trẻ để trẻ thích thú chơi.

- Hỏi trẻ vừa chơi trò chơi gì?

- Giáo dục trẻ: Ngoan trong khi chơi.

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

*** NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

1. Sĩ số:

- Tổng số trẻ: 15; Số trẻ đi học: 13; Số trẻ nghỉ học:

- Những trẻ nghỉ học, lý do: 2 trẻ bị sốt

2. Tình trạng chung:

* Tình trạng sức khỏe: Sức khỏe bình thường

* Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ khá ngoan, thích tham gia hoạt động cùng cô

* Kiến thức, kỹ năng

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết tên và một số đặc điểm nổi bật của tàu thủy, ca nô, biết chơi trò chơi cùng cô giáo và các bạn. 8/8 trẻ đạt

- Trẻ 1 tuổi: Trẻ gọi tên và một số đặc điểm nổi bật của tàu thủy, ca nô, trẻ chơi trò chơi cùng cô và theo khả năng. 6/6 trẻ đạt

- Trẻ biết chỉ và gọi tên các góc cùng cô, biết chơi với bạn

- Trẻ có kỹ năng: quan sát, vận động, tung bóng, nói.

Thứ 4 ngày 08 tháng 04 năm 2026

*** TRÒ CHUYỆN SÁNG**

Đề tài: Trò chuyện về ca nô

- Cô cho trẻ quan sát tranh ca nô

- Đây là gì?

- Ca nô có đặc điểm gì?

- Ca nô chạy trên mặt nước đi nhanh hay chậm?

- Ca nô là phương tiện giao thông đường gì?

- Bạn nào đã được ngồi trên trên ca nô rồi?

=> Đây là ca nô di chuyển trên mặt nước, chạy rất nhanh chủ yếu là dùng cho chú công an đi kiểm tra, là phương tiện giao thông đường thủy.

*** GIÁO DỤC KỸ NĂNG XÃ HỘI**

Đề tài: Dạy trẻ biết chào hỏi, cảm ơn.

I. Mục đích yêu cầu.

1. Kiến thức

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ có một số kỹ năng giao tiếp phù hợp. Có thói quen chào hỏi, cảm ơn, lễ phép theo gợi ý của cô (MT39)

- Trẻ 1 tuổi: Trẻ có một số kỹ năng giao tiếp phù hợp như: chào hỏi, cảm ơn, lễ phép theo khả năng. (MT31)

2. Kỹ năng

- Trẻ 2, 1 Rèn kỹ năng quan sát, nhận xét, ghi nhớ, phát triển kỹ năng xã hội, ngôn ngữ cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết chào hỏi, cảm ơn người lớn.

II. Chuẩn bị:

- Tivi, đoạn vi deo nói về nội dung bài dạy.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề.- Cô hướng trẻ vào bài. <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p><i>a, Dạy trẻ biết chào hỏi, cảm ơn.</i></p> <p><i>* Dạy trẻ chào hỏi.</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Trước khi vào bài học cô và các con cùng xem đoạn video này nhé (Cô mở video: Bé không biết chào khách)- Các con vừa xem đoạn video nói về ai?- Con có nhận xét gì về bạn Bo trong đoạn vi deo?- Nếu con là bạn Bo con sẽ làm gì?- Con sẽ chào khách như thế nào?- Ngoài chào khách đến nhà chơi con thường chào những ai?- Con chào như thế nào?- Khi chào bạn bè các con chào như thế nào?- Cô chốt lại: Cách chào cho trẻ hiểu.- Cô cho đứng lên thực hành cách chào <p><i>* Dạy trẻ thói quen cảm ơn.</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ quan sát 1 đoạn video : Bài học đầu tiên của gấu con.- Vi deo nói về bạn nào?- Khi va vào bạn sóc gấu con đã nói điều gì?- Nếu là con, con sẽ nói như thế nào?- Nếu là con con sẽ nói như thế nào?- Khi gấu con về nhà đã làm gì?- Qua video này con học được điều gì? <p>+ Bạn nhỏ đang làm gì?</p>	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ trò chuyện cùng cô- Lắng nghe- Trẻ xem video- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời- Trẻ thực hiện- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời

<p>+ Con có nhận xét gì về hành động của bạn nhỏ?</p> <p>- Cô tạo tình huống:</p> <p>- Cô cho cả lớp cùng thực hiện.</p> <p>* Cô cho trẻ quan sát tranh bạn nhỏ sẽ nói lời cảm ơn với người đối diện.</p> <p>+ Bạn nhỏ đang làm gì?</p> <p>+ Tại sao bạn lại có biểu cảm như vậy?</p> <p>+ Con hãy đoán hành động của bạn nhỏ sẽ nói gì? Vì sao?</p> <p>+ Qua hình ảnh trên con rút ra được điều gì?</p> <p>+ Khi nào thì con nói cảm ơn ?</p> <p>->KQ: Khi nhận được sự giúp đỡ, nhận được quà của ai đó thì ta nói lời cảm ơn.</p> <p>- Cô tạo tình huống : Cô phát đồ chơi, ... cho con, con nói như thế nào?... con phải nhận như thế nào?</p> <p>- Cô làm mẫu: nhận bằng hai tay thể hiện vui vẻ và phải biết nói lời cảm ơn</p> <p>- Cô cho cả lớp thực hiện, cá nhân thực hiện....</p> <p>+ Chúng mình vừa được học điều gì?</p> <p>+ Tại sao phải nói cảm ơn xin lỗi đúng lúc, đúng chỗ? (Thể hiện sự thành khẩn nhận lỗi..)</p> <p>- Giáo dục trẻ biết chào hỏi, cảm ơn người lớn.</p> <p>c. Trò chơi củng cố.</p> <p>Trò chơi: Đội nào nhanh</p> <p>+ Cách chơi: Cô có các tranh có nội dung Chào hỏi, cảm ơn.</p> <p>Từng thành viên của các đội sẽ lên tìm tranh theo dấu hiệu của đội mình</p> <p>Đội 1: Tìm tranh có ND em bé nói lời cảm ơn</p> <p>Đội 2: Tìm tranh có ND em bé biết chào hỏi mọi người</p> <p>- Luật chơi: đội nào tìm đúng được nhiều đội đó giành chiến thắng.</p> <p>+ Tổ chức trẻ chơi</p> <p>- Cô nhận xét trẻ, công bố kết quả chơi của trẻ.</p> <p>- Cô nhận xét động viên khuyến khích trẻ</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p>	<p>- Trẻ hát</p> <p>- Trẻ theo dõi.</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- ý kiến của trẻ</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
--	---

- Cô cho trẻ chuyển sang hoạt động khác.

- Trẻ thực hiện

* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

ĐT: Quan sát tàu thủy.

Chơi theo ý thích.

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết được tên gọi, 1 số đặc điểm nổi bật, lợi ích của tàu thủy. Biết chơi trò chơi theo ý thích.

- Trẻ 1 tuổi: Trẻ nói được tên gọi, 1 số đặc điểm nổi bật, lợi ích của tàu thủy. Trẻ chơi trò chơi theo ý thích.

2. Kỹ năng

- Trẻ 2, 1 tuổi: Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết khi ngồi trên tàu thủy không được nô đùa, nghịch ngợm.

II. Chuẩn bị:

- Sân bãi sạch sẽ, bằng phẳng, tàu thủy.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
1. Hoạt động 1: Quan sát tàu thủy.	
- Cô trò chuyện về chủ đề và dẫn dắt trẻ vào bài.	- Trẻ lắng nghe.
- Thống nhất nội dung quan sát tàu thủy	- Trẻ quan sát
- Cô cho trẻ quan sát tàu thủy	- Trẻ nói
- Cô nói từ: Tàu thủy cho trẻ nói theo	- 2-3 ý kiến
- Tàu thủy có màu gì? (Cho trẻ nhắc lại màu)	- 2-3 ý kiến
- Tàu thủy có đặc điểm gì?	- 2-3 ý kiến
- Có những phần nào?	- 2-3 ý kiến
- Tàu thủy dùng để làm gì?	- 1-2 ý kiến
- Tàu thủy là phương tiện giao thông đường gì?	
- Cô củng cố lại: Đây là tàu thủy có màu trắng, dùng để chở khách, chở hàng, tàu thủy là phương tiện giao thông đường thủy.	
- Khi ngồi trên tàu thủy chúng mình phải như thế nào?	- Trẻ chú ý lắng nghe
=> Giáo dục trẻ biết khi ngồi trên tàu thủy không được nô đùa, nghịch ngợm.	
2. Hoạt động 2: Chơi theo ý thích	- 1-2 ý kiến
- Cô cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời	- Chú ý lắng nghe
- Cô hỏi trẻ đây là đồ chơi gì?	
- Cô nói lại tên đồ chơi, cách chơi của đồ chơi đó.	- Chơi hứng thú - Trẻ lắng nghe

- Trẻ chơi: Cô bao quát trẻ chơi trên sân - Trẻ vào lớp.
- Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ
- Cho trẻ đi vào lớp.

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Trò chơi: Nhảy vào ô EM6

- Cô giới thiệu tên trò chơi.
- Cô nói cách chơi: Cô dán lô tô một số các loại phương tiện giao thông, nhiệm vụ các con nhảy vào từng ô có chứa hình ảnh các loại phương tiện giao thông, khi nhảy vào các con phải phát âm đúng tên các loại phương tiện giao thông, bạn nào chưa phát âm đúng thì phát âm lại sau đó nhảy vào ô tiếp theo, cứ như thế nhảy vào ô và phát âm cho đến hết.
- Cô cùng trẻ chơi trò chơi: 3 lần.
- Sau mỗi lần chơi cô chú ý động viên khen trẻ để trẻ thích thú chơi.
- Hỏi trẻ vừa chơi trò chơi gì?
- Giáo dục trẻ: Ngoan trong khi chơi.

2. Chơi tự do

- Cô cho trẻ chơi tự do
- Cô bao quát, khuyến khích, động viên trẻ chơi.
- Cô nhận xét, chuyển hoạt động khác.

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

- MT 32: Nói to, đủ nghe, lễ phép

* NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số:

- Tổng số trẻ: 15; Số trẻ đi học: 13; Số trẻ nghỉ học:
- Những trẻ nghỉ học, lý do: 2 trẻ bị sốt

2. Tình trạng chung:

- * Tình trạng sức khỏe: Sức khỏe bình thường
- * Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ khá ngoan, thích tham gia hoạt động cùng cô
- * Kiến thức, kỹ năng
 - Trẻ 2 tuổi: Trẻ có một số kỹ năng giao tiếp phù hợp. Có thói quen chào hỏi, cảm ơn, lễ phép theo gợi ý của cô (MT39) 8/8 trẻ đạt
 - Trẻ 1 tuổi: Trẻ có một số kỹ năng giao tiếp phù hợp như: chào hỏi, cảm ơn, lễ phép theo khả năng. (MT31) 5/5 trẻ đạt
 - Trẻ biết chỉ và gọi tên các góc cùng cô, biết chơi với bạn
 - Trẻ có kỹ năng: quan sát, vận động theo nhịp bài hát tốt
 - MT 32: Nói to, đủ nghe, lễ phép

Thứ 5 ngày 09 tháng 04 năm 2026

* TRÒ CHUYỆN SÁNG

Đề tài: Trò chuyện về thuyền thúng

- Cô cho trẻ quan sát tranh thuyền thúng.
 - Đây thuyền là gì?
 - Thuyền thúng có đặc điểm gì?
 - Thuyền thúng sẽ được người điều khiển ở đâu?
 - Thuyền thúng là phương tiện giao thông đường gì?
 - Bạn nào đã được ngồi trên thuyền thúng rồi?
 - Thuyền thúng có dạng hình gì?
- => Đây là thuyền thúng di chuyển trên mặt nước có dạng hình tròn, chở được ít người, là phương tiện giao thông đường thủy.

*TẠO HÌNH

Đề tài: Di màu tranh con thuyền (M)

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ thích cầm bút và di màu tranh con thuyền theo mẫu của cô (MT43).
- Trẻ 1 tuổi: Trẻ cầm bút và di màu tranh con thuyền theo mẫu của cô

2. Kỹ năng

- Trẻ 2, 1 tuổi: Rèn kỹ năng cầm bút và tư thế ngồi đúng cho trẻ, luyện sự khéo léo của đôi bàn tay để di màu đều và không bị chòem màu ra ngoài.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình, biết khi ngồi trên thuyền không được đứng lên nô đùa.

II. Chuẩn bị:

- Bút màu, tranh con thuyền.

III. Hướng dẫn thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nghe hát: Em đi chơi thuyền - Bài hát nói về điều gì? - Cô khái quát hướng trẻ vào bài. <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>a. Quan sát tranh mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát tranh mẫu của cô. - Cô có bức tranh di màu gì đây? - Cho trẻ nói: “Con thuyền” theo nhiều hình thức lớp, tổ, nhóm, cá nhân. - Ai có nhận xét gì về bức tranh ? - Thân thuyền cô di màu gì đây? - Thế còn cánh buồm? - Cô di màu như thế nào? - Để di màu được tranh đẹp như thế, bây giờ các con cùng chú ý cô di mẫu nhé! <p>* Cô tô mẫu</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hưởng ứng - Trẻ chú ý quan sát - 1-2 trẻ trả lời - Trẻ nói - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời

<ul style="list-style-type: none"> - Cô vừa tô vừa giải thích cho trẻ. - Cô cầm bút bằng 3 đầu ngón tay của bàn tay phải, cô chọn màu đỏ để di màu cho thân thuyền, cô di màu thật đều không chờm ra ngoài, cô di màu ngang từ trái qua phải. Sau đó cô chọn màu vàng di màu cho cánh buồm. - Bức tranh cô vừa di màu có giống tranh mẫu của cô không? - Con sẽ di màu gì cho con thuyền? - Thân thuyền có màu gì ? - Còn cánh buồm thì sao? - Con sẽ di màu như thế nào? - Cầm bút như thế nào? - Ngồi ra sao? <p>=> Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình, biết khi ngồi trên thuyền không đứng lên nô đùa nghịch ngợm.</p> <p>b) Trẻ thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ thực hiện - Trẻ di màu (Cô chú ý động viên giúp đỡ trẻ) mở nhạc bài hát quả <p>c) Trưng bày và nhận xét sản phẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét từng bài của trẻ. - Hỏi trẻ con thích bài của bạn nào. - So sánh với mẫu của cô - Cô nhận xét chung nhắc nhở động viên, khuyến khích trẻ <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ mang tranh tặng các cô, bác trong trường 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện. - Trẻ treo sản phẩm - Trẻ lắng nghe - Trẻ đi ra ngoài.
---	---

* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

ĐT: Xếp hình con thuyền từ hạt gạo.

Trò chơi: Thuyền vào bến

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết sử dụng các hạt gạo đã chuẩn bị để xếp hoàn thiện hình con thuyền dưới sự hướng dẫn của cô. Biết chơi trò chơi dưới sự hướng dẫn của cô.
- Trẻ 1 tuổi: Trẻ biết sử dụng các hạt gạo đã chuẩn bị để xếp hoàn thiện hình con thuyền theo khả năng.

2. Kỹ năng

- Trẻ 2, 1 tuổi: Rèn kỹ năng quan sát, kỹ năng xếp..., phát triển trí tưởng tượng, ngôn ngữ cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ khi chơi không đút các loại hạt vào tai mũi, miệng. Khi ngồi trên thuyền không nô đùa.

II. Chuẩn bị

- Khung tranh có hình con thuyền, các loại hạt hạt.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Xếp hình con thuyền từ hạt hạt.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát em đi chơi thuyền - Cô thống nhất nội dung quan sát: Xếp hình con thuyền từ hạt hạt. + Cho trẻ quan sát tranh mẫu: + Các con nhìn xem cô có gì đây? + Cô xếp hình con thuyền bằng gì? Cô xếp như thế nào? + Con sẽ xếp hình con thuyền như thế nào? - Cô khái quát và hướng dẫn trẻ dùng các loại hạt xếp hoàn thiện con thuyền theo hình con thuyền cô chuẩn bị. - Trẻ thực hiện. - Bao quát, giúp đỡ trẻ xếp. - Cho trẻ nhận xét sản phẩm của mình và bạn. - Cô nhận xét, bổ sung, khuyến khích, tuyên dương trẻ - Khi ngồi trên con thuyền con ngồi như thế nào? <p>=> Giáo dục trẻ khi chơi không đút các loại hạt vào tai mũi, miệng. Khi ngồi trên thuyền không nô đùa.</p> <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Thuyền vào bến</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu tên trò chơi: Thuyền vào bến - Cách chơi : Cô nói “ Tất cả các thuyền hãy ra khơi đánh cá” trẻ làm động tác trèo thuyền hoặc động tác cho thuyền vượt sóng. Khi cô nói “ trời sắp có bão to tất cả các thuyền hãy quay về bến” Trẻ phải tìm những chấm tròn có màu giống với màu thuyền của mình và chạy về đặt vào đó - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô chú ý bao quát và chơi cùng trẻ. 	<p>Trẻ hưởng ứng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ nói - Trẻ trả lời -Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe - Trẻ chú ý lắng nghe -Trẻ chơi

*** HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

1. Trò chơi: Bắt bóng và nói EL15

- Cô giới thiệu tên trò chơi.
- Cô nói cách chơi: Cô cầm quả bóng và tung bóng vào một bạn mà cô gọi tên. Bạn nào nhận được quả bóng sẽ phải nói theo yêu cầu của cô, cô nói “con gọi tên bạn con thích chơi”.
- Cô cùng trẻ chơi trò chơi: 3 lần.
- Sau mỗi lần chơi cô chú ý động viên khen trẻ để trẻ thích thú chơi.
- Hỏi trẻ vừa chơi trò chơi gì?
- Giáo dục trẻ: Ngoan trong khi chơi.

2. Chơi tự do: Với đồ chơi

- Cô cho trẻ chơi tự do với đồ chơi, cô chú ý bao quát trẻ trong quá trình chơi.

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

*** NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

1. Sĩ số:

- Tổng số trẻ: 15; Số trẻ đi học: 14; Số trẻ nghỉ học:
- Những trẻ nghỉ học, lý do: 1 trẻ bị sốt

2. Tình trạng chung:

- * Tình trạng sức khỏe: Sức khỏe bình thường
- * Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ khá ngoan, thích tham gia hoạt động cùng cô
- * Kiến thức, kỹ năng
- Trẻ 2 tuổi: Trẻ thích cầm bút và di màu tranh con thuyền theo mẫu của cô (MT43). 9/9 trẻ đạt
- Trẻ 1 tuổi: Trẻ cầm bút và di màu tranh con thuyền theo mẫu của cô 5/5 trẻ đạt
- Trẻ biết chỉ và gọi tên các góc cùng cô, biết chơi với bạn
- Trẻ có kỹ năng xếp con thuyền bằng hạt, hạt.

Thứ 6 ngày 10 tháng 04 năm 2026

*** TRÒ CHUYỆN SÁNG**

Đề tài: Trò chuyện về thuyền mảng

- Cô cho trẻ quan sát tranh thuyền mảng
- Đây thuyền là gì?
- Thuyền mảng có đặc điểm gì?
- Thuyền mảng dùng gì để làm?
- Thuyền mảng hay sử dụng ở đâu?
- Thuyền mảng dùng để làm gì?
- => Đây là thuyền mảng di chuyển trên mặt nước, sử dụng nhiều ở sông, suối, là phương tiện giao thông đường thủy.

*** NBPB:**

Đề tài: Ôn nhận biết hình chữ nhật – hình tam giác

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 2 tuổi: Củng cố nhận biết tên, phân biệt hình chữ nhật, hình tam giác qua các trò chơi.(MT22)

- Trẻ 1 tuổi: Củng cố nhận biết tên, hình chữ nhật, hình tam giác qua các trò chơi.

2. Kỹ năng

- Trẻ 2, 1 tuổi: Rèn luyện khả năng tư duy, nhận biết, phân biệt, ghi nhớ

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi, trẻ hứng thú tham gia học tập.

II. Chuẩn bị

- Lô tô hình tròn, hình chữ nhật cho cô và trẻ, ngôi nhà hình chữ nhật, ngôi nhà hình tam giác

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài: - Cô trò chuyện cùng trẻ về chủ đề - Hướng trẻ vào bài	- Trẻ trò chuyện cùng cô.
2. Hoạt động 2: Phát triển bài a. Ôn hình chữ nhật – hình tam giác - Cô cho trẻ chơi trò chơi: Hình gì trong hộp - Cách chơi: Cho trẻ lên sờ tay vào trong hộp và đoán tên hình. Lấy hình ra cho cả lớp đọc - Cô cho trẻ chơi - Cô cho trẻ nhắc lại đặc điểm nổi bật của hình chữ nhật, hình tam giác	- Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ nhắc lại
b. Trò chơi 1: Dán đúng hình - Cô giới thiệu tên trò chơi: Dán đúng hình - Cách chơi: Cô có 2 ngôi nhà, ngôi nhà có cửa sổ hình tròn và ngôi nhà có cửa sổ hình chữ nhật, yêu cầu 2 đội sẽ lên lấy hình tam giác gắn lên ngôi nhà có cửa sổ hình chữ nhật, lấy hình chữ nhật gắn hình gắn lên ngôi nhà có cửa sổ hình chữ nhật - Luật chơi: Đội nào gắn đúng thì đội đó thắng cuộc. - Cô cho trẻ chơi và kiểm tra kết quả cho trẻ.	- Trẻ nghe - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe
c. Trò chơi 2: Nhanh tay, nhanh mắt - Cô giới thiệu tên trò chơi: Nhanh tay, nhanh mắt - Cách chơi: Trẻ lên ấn chuột máy tính, hình nào xuất hiện thì các bạn tìm hình đó giờ lên và gọi tên hình. - Luật chơi: Bạn nào cầm sai sẽ phải tìm lại	- Trẻ chơi.

- Trẻ chơi: Cô bao quát trẻ chơi 3. Hoạt động 3: Kết thúc. - Trẻ đi nhẹ nhàng sân chơi	- Trẻ đi nhẹ nhàng
---	--------------------

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

ĐT: Quan sát thuyền buồm

Trò chơi: Thuyền vào bến

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết được tên gọi, 1 số đặc điểm nổi bật, lợi ích của thuyền buồm. Biết chơi trò chơi dưới sự hướng dẫn của cô.

- Trẻ 1 tuổi: Trẻ nói được tên gọi, 1 số đặc điểm nổi bật, lợi ích của thuyền buồm. Biết chơi trò chơi theo khả năng.

2. Kỹ năng:

- Trẻ 2, 1 tuổi: Rèn kỹ năng quan sát, nhận xét ghi nhớ có chủ định, phát triển tư duy ngôn ngữ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ ngồi trên thuyền không đùa nghịch.

II. Chuẩn bị:

- Sân bãi sạch sẽ, hình ảnh thuyền buồm.

* Tích hợp: Âm nhạc

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Quan sát thuyền buồm</p> <p>- Cô thống nhất nội dung quan sát thuyền buồm</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát thuyền buồm</p> <p>- Đây là phương tiện giao thông nào?</p> <p>- Cô nói từ: Thuyền buồm cho trẻ nói theo hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân.</p> <p>- Thuyền buồm có đặc điểm gì?</p> <p>- Thuyền buồm có những phần nào?</p> <p>- Thuyền buồm di chuyển ở đâu? là phương tiện giao thông đường gì?</p> <p>- Thuyền dùng để làm gì?</p> <p>- Cô củng cố lại: Thuyền buồm có thân thuyền, cánh buồm dùng để chở hàng, chở người và là phương tiện giao thông đường thủy.</p> <p>- Khi ngồi trên thuyền con ngồi như nào?</p> <p>- Giáo dục trẻ ngồi trên thuyền không đùa nghịch.</p> <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Thuyền vào bến</p> <p>- Giới thiệu tên trò chơi: Thuyền vào bến</p>	<p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ nói</p> <p>- 2-3 ý kiến</p> <p>- 2-3 ý kiến</p> <p>- 2-3 ý kiến</p> <p>- 1-2 ý kiến</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>-1 trẻ nhắc lại</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Mời 1 trẻ nhắc lại cách chơi. - Cách chơi : Cô nói “ Tất cả các thuyền hãy ra khơi đánh cá” trẻ làm động tác trèo thuyền hoặc động tác cho thuyền vượt sóng. Khi cô nói “trời sắp có bão to tất cả các thuyền hãy quay về bến” Trẻ phải tìm những chấm tròn có màu giống với màu thuyền của mình và chạy về đặt vào đó - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô chú ý bao quát và chơi cùng trẻ. - Nhận xét chung cho trẻ và lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ vào lớp.
---	---

***HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

1. Hướng dẫn trẻ làm sách toán

- Cô mang sách ra hướng dẫn trẻ làm.
- Cô nói từng phần một, cách chọn màu sao cho phù hợp, cách cầm bút, tư thế ngồi vào bàn.
- Cô cho trẻ thực hiện.
- Cô bao quát, khuyến khích, động viên trẻ còn yếu cố gắng làm cho hoàn thiện bài của mình.
- Cô nhận xét chung, chủ yếu động viên khuyến khích trẻ lần sau sẽ làm tốt hơn, chuyển hoạt động khác.

2. Trò chơi : Chiếc túi bí mật EL3

- Cô giới thiệu tên trò chơi.
- Cô nói cách chơi: Trong túi cô để một đồ vật, nhiệm vụ của chúng mình là lên dùng tay sờ vào đồ vật đó trong túi không được nhìn vào trong túi, sờ và đoán xem đồ vật đó có đặc điểm như nào nhé lần lượt từng bạn lên sờ và nói đặc điểm nhé rồi sau đó chúng ta sẽ đoán xem đoán là đồ vật gì nhé.
- Cô cùng trẻ chơi trò chơi: 3 lần.
- Sau mỗi lần chơi cô chú ý động viên khen trẻ để trẻ thích thú chơi.
- Hỏi trẻ vừa chơi trò chơi gì?
- Giáo dục trẻ: Ngoan trong khi chơi.

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

*** NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

1. Sĩ số:

- Tổng số trẻ: 15; Số trẻ đi học: 13; Số trẻ nghỉ học:
- Những trẻ nghỉ học, lý do: 2 trẻ bị sốt

2. Tình trạng chung:

- * Tình trạng sức khỏe: Sức khỏe bình thường
- * Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ khá ngoan, thích tham gia hoạt động cùng cô
- * Kiên thức, kỹ năng
- Trẻ 2 tuổi: Cố gắng nhận biết tên, phân biệt hình chữ nhật, hình tam giác qua các trò chơi.(MT22) trẻ 8/8 trẻ đạt

- Trẻ 1 tuổi: Cùng cô nhận biết tên, hình chữ nhật, hình tam giác qua các trò chơi. 5/5 trẻ đạt
- Trẻ biết chỉ và gọi tên các góc cùng cô, biết chơi với bạn
- Trẻ thực hiện cùng cô di màu tương đối tốt

**Phê
kê**



**duyệt của tổ chuyên môn
hoạch**

Người lập



Tạ Thị Nga

Lý Thị Dòng